

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **25/2024/HS-ST**

Ngày: 11/3/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Ngọc Lan.

Ông Trương Thế Cường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Đức - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Kim Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2024 và Thông báo về việc dời phiên tòa hình sự sơ thẩm số: 01/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Minh K; Sinh ngày: 17/10/1995; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 159/52/1 đường TVĐ, Phường K, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 129/38 đường Liên khu 5-6, khu phố J, phường BHH B, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Hiệp N1 và bà: Nguyễn Thị P; Có vợ: Không và con: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ từ ngày 10/5/2023.

Tiền án: Ngày 20/3/2020, bị Tòa án nhân dân Quận J, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 03 tháng tù về tội «Cướp giật tài sản» (Bản án số: 15/2020/HS-ST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/12/2022 (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số: 1067/GCN của Trại giam Phước Hòa). Chưa thi hành xong án phí và hình phạt bổ sung (Công văn trả lời xác minh số: 1200/CCTHADS ngày 22/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh).

Nhân thân:

- Ngày 02/8/2012, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định đưa vào Trường giáo dưỡng 24 tháng về hành vi trực tiếp xâm hại sức khỏe, tính mạng người khác và trộm cắp tài sản (Quyết định số: 6195/QĐ-UBND). Chấp hành xong ngày 27/01/2014 (Giấy chứng nhận số: 125/GCN-TGD của Trường giáo dưỡng Số 4).

- Ngày 12/5/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội «Trộm cắp tài sản» (Bản án số: 116/2015/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/01/2016 và đã thi hành xong án phí ngày 22/3/2019 (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số: 77/GCN của Trại giam Thủ Đức và Công văn trả lời xác minh số: 1332/CCTHADS ngày 27/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Ngày 25/11/2016, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc 18 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy (Quyết định số: 380/2016/QĐ-TA). Chấp hành xong ngày 27/3/2018 (Giấy chứng nhận số: 100/CN-CS1 ngày 26/02/2018 của Cơ sở cai nghiện ma túy Số 1).

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Bị hại:*

Ông Nguyễn Hoàng Minh N2; Sinh năm: 1977; Trú tại: 158/25 đường BH, Phường I, Quận J, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Ông Trần Lê Trí H; Sinh năm: 1999; Trú tại: 179/1B đường ACL, phường BHH A, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 18/4/2023, Lê Minh K điều khiển xe gắn máy biển số 59D1-713.63 (nhãn hiệu Honda Wave màu đen) lưu thông trên đường HB (theo hướng từ vòng xoay PL về cầu vượt CC). Khi chạy gần đến nhà sách NVC, địa chỉ 805-809 đường HB, Phường I, Quận F, K phát hiện ông Nguyễn Hoàng Minh N2 đang ngồi trên xe gắn máy, dừng trước nhà sách sử dụng điện thoại (điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro 256Gb màu xanh), nên nảy sinh ý định giật chiếc điện thoại này. Để thực hiện ý định, K điều khiển xe chạy lên vỉa hè, áp sát ông N2, đồng thời dùng tay trái giật chiếc điện thoại trên tay ông N2, rồi vọt xe tẩu thoát theo hướng ngược chiều đường HB. Ngay lập tức, ông N2 tri hô và điều khiển xe đuổi theo đến trước nhà số 161D/106A đường LLQ, Phường C, Quận K thì cho xe đụng vào phía sau xe của K, làm K mất thăng bằng té ngã, chiếc điện thoại của ông

N2 văng ra rớt xuống đường. Thấy vậy, K bỏ xe chạy bộ và trên đường tẩu thoát, K cởi bỏ áo khoác, đôi dép để tránh bị phát hiện.

Vật chứng thu giữ tại hiện trường: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro 256Gb; 01 chiếc xe gắn máy biển số 59D1-713.63; 01 áo khoác màu xanh và 01 đôi dép màu xám (đế màu cam).

Từ dữ liệu Camera an ninh, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 triệu tập Lê Minh K lên trụ sở làm việc. Qua đấu tranh, K khai nhận đã thực hiện hành vi nêu trên.

Bị hại và người làm chứng khai cũng tương tự.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 65/KL-HĐĐGTS ngày 19 tháng 6 năm 2023, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 6 đã kết luận trị giá của chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro 256Gb (tình trạng sử dụng còn khoảng 80%) tại thời điểm ngày 18/4/2023 là: 18.500.000 đồng.

Ngày 11 tháng 5 năm 2023, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự (Quyết định số: 67/QĐ-ĐCSHS); khởi tố bị can đối với Lê Minh K về tội «Cướp giật tài sản» (Quyết định số: 65/QĐ-ĐCSHS).

Tại Cáo trạng số: 08/CT-VKS-Q6 ngày 09 tháng 01 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Minh K về tội «Cướp giật tài sản» theo quy định tại điểm d, điểm i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lê Minh K khai nhận chính bị cáo, đã sử dụng xe gắn máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen, biển số 59D1-713.63 thực hiện hành vi giật của ông Nguyễn Hoàng Minh N2 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro màu xanh tại trước nhà sách NVC, địa chỉ 805-809 đường HB, Phường I, Quận F vào khoảng 09 giờ ngày 18/4/2023 như nội dung bản cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Minh K như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Lê Minh K từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm 06 tháng tù về tội «Cướp giật tài sản» theo điểm d, điểm i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Không phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo không có khả năng thi hành.

Về bồi thường thiệt hại: Bị hại Nguyễn Hoàng Minh N2 không yêu cầu, nên không đề nghị giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Giao 01 chiếc xe gắn máy có số máy: HC12E-5558274, số khung: RLHHC1217DY558215 (loại xe hai bánh từ 50-175cm³, nhãn hiệu Honda, số loại Wave Alpha, dung tích 97) cho Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6 để thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, nếu hết thời hạn thông

báo mà vẫn không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của chiếc xe thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định pháp luật.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 áo khoác màu xanh; 01 áo thun ngắn tay (cổ áo màu đen); 01 quần Jean dài màu xanh; 01 đôi dép màu xám (đế màu cam); 01 biển số xe 59D1-713.63 giả.

Còn các vật chứng khác, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã xử lý xong, nên không đề nghị xử lý.

Đối với 02 USB (chứa file dữ liệu ghi lại hình ảnh liên quan đến việc Lê Minh K giật tài sản tại trước nhà sách NVC, địa chỉ 805-809 đường HB, Phường I, Quận F vào ngày 18/4/2023) đã được niêm phong, bên ngoài có hai hình dấu tròn của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh (BL176), là chứng cứ lưu hồ sơ, nên không đề nghị xử lý.

Lời nói sau cùng, bị cáo Lê Minh K nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật nên không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Lê Minh K tại phiên tòa với Biên bản ghi nhận hình ảnh qua Camera; Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu; Kết luận định giá tài sản số: 65/KL-HĐĐGTS ngày 19/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự Quận 6; lời khai của bị hại Nguyễn Hoàng Minh N2 và của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ, lời khai khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Minh K đã phạm tội «Cướp giật tài sản». Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

Bị cáo Lê Minh K đã dùng xe gắn máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, biển số 59D1-713.63 (số khung: RLHHC1217DY558215, số máy: HC12E-5558274) làm phương tiện để cướp giật của ông Nguyễn Hoàng Minh N2 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro 256Gb trị giá 18.500.000 đồng tại trước nhà sách NVC, địa chỉ 805-809 đường HB, Phường I, Quận F vào khoảng

09 giờ ngày 18/4/2023. Hành vi của bị cáo là táo bạo, liều lĩnh, thực hiện giữa ban ngày, tại nơi đông người. Hành vi này không những đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác, được pháp luật bảo vệ và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội mà còn có thể dẫn đến tai nạn giao thông, gây hậu quả khó lường cho tính mạng, sức khỏe của bị hại, của những người tham gia lưu thông nơi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và tẩu thoát. Ngoài ra, bị cáo đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng (ngày 20/3/2020, bị Tòa án nhân dân Quận 10 xử phạt 03 năm 03 tháng tù về tội «Cướp giật tài sản»), chưa được xóa án tích. Nay bị cáo lại thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý là tái phạm nguy hiểm. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 truy tố bị cáo về tội «Cướp giật tài sản» thuộc các trường hợp «Dùng thủ đoạn nguy hiểm», «Tái phạm nguy hiểm» theo quy định tại điểm d, điểm i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Bị cáo Lê Minh K là người đã trưởng thành, bị cáo hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được hành vi dùng xe mô tô làm phương tiện để cướp giật tài sản của người khác rồi nhanh chóng vọt xe tẩu thoát là hành vi nguy hiểm cho xã hội và được quy định trong Bộ luật hình sự, nhưng do tham lam, lười lao động, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, mặc cho hậu quả xảy ra như thế nào, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Về nhân thân của bị cáo Lê Minh K: Bị cáo có nhân thân xấu, đó là ngày 02/8/2012, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Bình Tân quyết định đưa vào Trường giáo dưỡng 24 tháng về hành vi trực tiếp xâm hại sức khỏe, tính mạng người khác và trộm cắp tài sản; ngày 12/5/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội «Trộm cắp tài sản»; ngày 25/11/2016, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc 18 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy. Cho thấy tuy đã được cải tạo, giáo dục, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn liên tiếp thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Chứng tỏ bị cáo là người hết sức xem thường pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo Lê Minh K là rất nghiêm trọng. Mặt khác, cướp giật tài sản từ lâu đã trở thành vấn nạn nhức nhối, trở thành nỗi ám ảnh của không ít người dân, gây bức xúc trong dư luận, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc tương xứng, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung, góp phần vào công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay, nhất là các tội phạm về xâm phạm sở hữu. Tuy nhiên, xét bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi lượng hình theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Mặc dù tài sản đã được thu hồi trả bị hại, nhưng xét hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành, việc bị phát hiện bắt giữ là hoàn toàn ngoài ý muốn của bị cáo. Và như đã phân tích, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội này không những đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác, được pháp luật bảo vệ mà còn gây ra những thiệt hại phi vật chất cho xã hội (gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, trị an xã hội; gây tổn thất về tinh thần cho bị hại), do đó Hội đồng xét xử không xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Những nhận định trên cũng là căn cứ để chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015, bị cáo Lê Minh K còn có thể bị phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 100 triệu đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có việc làm, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Việc bồi thường thiệt hại: Cơ quan điều tra đã xử lý trả chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro 256Gb, màu xanh cho ông Nguyễn Hoàng Minh N2. Tại phiên tòa, ông N2 vắng mặt, nhưng tại Cơ quan điều tra ông N2 không yêu cầu bồi thường (theo Biên bản ghi lời khai ngày 08/5/2023 và Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 12/5/2023 của Công an Quận 6 - BL58, 134), do đó Hội đồng xét xử không xem xét

[9] Việc xử lý vật chứng:

[9.1] Phương tiện mà bị cáo Lê Minh K dùng vào việc phạm tội là 01 chiếc xe gắn máy biển số 59D1-713.63 (bị cáo khai mua chiếc xe này từ một người đàn ông không rõ lai lịch vào khoảng tháng 3/2023 với giá 3.000.000 đồng và xe không có giấy tờ). Theo Kết luận giám định số: 3540/KL-KTHS ngày 23/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh (BL77) và Phiếu trả lời xác minh ngày 18/4/2023 của Công an Quận 6 (BL83) thì chiếc xe này có biển số là 59N1-935.83, số khung: RLHHC1217DY558215, số máy: HC12E-5558274 (loại xe hai bánh từ 50-175cm³, nhãn hiệu Honda, số loại Wave Alpha, dung tích 97), do ông Trần Lê Trí H đứng tên chủ xe. Quá trình điều tra, ông Trần Lê Trí H khai chiếc xe biển số 59N1-935.83 là của ông, do ông đứng tên đăng ký chủ xe. Khoảng năm 2021, ông đã bán lại cho người khác (do lâu quá nên ông không nhớ đã bán cho ai), nhưng chưa làm thủ tục chuyển quyền sở hữu và ông Trần Lê Trí H xác nhận không còn quyền lợi gì đối với chiếc xe này (theo Biên bản ghi lời khai ngày 14/11/2023 - BL66). Như vậy, đã có đủ cơ sở xác định chiếc xe gắn máy nói trên hiện chưa rõ chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp, nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát là giao chiếc xe lại cho Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6 thông báo công khai trên phương tiện

thông tin đại chúng trong thời hạn 01 (một) năm, nếu hết thời hạn trên mà vẫn không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của chiếc xe thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 228 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[9.2] Riêng biển số xe 59D1-713.63, theo Kết luận giám định số: 13493/KL-KTHS ngày 12/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh (BL177) là biển số giả, nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[9.3] Đối với 01 áo khoác màu xanh; 01 áo thun ngắn tay, cổ áo màu đen; 01 quần Jean dài màu xanh; 01 đôi dép màu xám, đế màu cam (bị cáo Lê Minh K sử dụng lúc giết tài sản), là vật không có giá trị hoặc không sử dụng được, nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 47/PNK ngày 19 tháng 5 năm 2023 của Công an Quận 6; Quyết định chuyển vật chứng số: 07/QĐ-VKS-Q6 ngày 09 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 6; Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24 tháng 01 năm 2024 giữa Công an Quận 6 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6)

[9.4] Đối với 02 USB (chứa file dữ liệu ghi lại hình ảnh liên quan đến việc Lê Minh K giết tài sản tại trước nhà sách NVC, địa chỉ 805-809 đường HB, Phường I, Quận F vào ngày 18/4/2023) đã được niêm phong, bên ngoài có hai hình dấu tròn của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh (BL176), là chứng cứ lưu hồ sơ, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo Lê Minh K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm d, điểm i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Lê Minh K** 06 (sáu) năm tù về tội «Cướp giết tài sản». Thời hạn tù tính từ ngày 10/5/2023.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 228 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Giao Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh 01 (một) chiếc xe gắn máy có số khung: RLHHC1217DY558215, số máy: HC12E-5558274 (loại xe hai bánh từ 50-175cm³, nhãn hiệu Honda, số loại Wave Alpha, dung tích 97) để thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 (một) năm. Nếu hết thời hạn trên mà vẫn không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của chiếc xe này thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) áo khoác màu xanh; 01 (một) áo thun ngắn tay (cổ áo màu đen); 01 (một) quần Jean dài màu xanh; 01 (một) đôi dép màu xám (đế màu cam); 01 (một) biển số xe 59D1-713.63 giả.

(theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24 tháng 01 năm 2024 giữa Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh)

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lê Minh K phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Lê Minh K có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại Nguyễn Hoàng Minh N2; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh (Phòng PV06);
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Liên